TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRÀ ÔN** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do - Hạnh P**

Bản án số:82/2023/HS-ST
Ngày: 17-11-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÀ ÔN, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Hoàng Phong

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Nguyễn Trọng Khôi

2/ Ông Bùi Hoàng Ân

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Ngọc Yến – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long *tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Quốc Đoàn– Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 11 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 78/2023/HSST ngày 23 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo:

Hạ Thanh D, sinh ngày 05 tháng 01 năm 1980; tại quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ; trú tại: số A, đường Q, phườngX, quận N, thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hạ Thanh M (đã chết) và bà Tô Thị Kim L; chồng Nguyễn Tường P; con có 03 người: Nguyễn Hạ Tường U, sinh năm 2004, Hạ Tường L, sinh năm 2015 và Hạ Thên Ân, sinh năm 2017;tiền sự, tiền án: không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 28/6/2023 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Nguyễn Thanh T, sinh năm 1997 "vắng mặt"

Địa chỉ cư trú: ấpT, xã Th, huyện H, tỉnh Vĩnh Long.

2. Ông Nguyễn Văn U, sinh năm 1962 "vắng mặt".

Địa chỉ cư trú: ấp H, xã T, huyện G, tỉnh Vĩnh Long.

3. Ông Lâm Th, sinh năm 1966 "có mặt".

Địa chỉ cư trú: ấp B (ấp K cũ), xã N, huyện B, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ, ngày 28/6/2023 tại ấp Tường Ngãi, xã Nhơn Bình, huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế và Ma túy Công an huyện T phối hợp với Công an xã N kiểm tra phát hiện Hạ Thanh D có hành vi cất giấu 03 (ba) bịch nylon trong suốt, bên trong mỗi bịch có chứa tinh thể màu trắng nghi là chất ma túy nên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Quá trình điều tra Hạ Thanh D khai nhận: Do có quen với Nguyễn Thanh T, sinh năm 1997 ngụ ấpT, xã Th, huyện H, tỉnh Vĩnh Long, nên vào giữa tháng 6/2023, T điện thoại nói với D kiếm ma túy về để bán cho T, thì D đồng ý. Sau đó, D L hệ với số điện thoại là 0765100110 gặp người tên Tài hỏi mua ma túy với giá là 8.000.000đ (tám triệu đồng), thì Tài đồng ý. Ngày 28/6/2023, D bắt xe khách đến cổng chính bến xe Miền Tây tại thành phố Hồ Chí Minh, khi đến nơi thì một nam thanh niên lạ mặt đến giao cho D 01 (một) gói thuốc hút (bên trong có 04 bịch ma túy), bên trong có 02 bịch nylon trong suốt có viền màu đỏ và 02 bịch nylon trong suốt có viền màu xanh, D trả trước 3.000.000đ (ba triệu đồng) sau đó bị cáo D bắt xe khách để về lại Vĩnh Long. Khi về đến ấpT, xã Th, huyện H bị cáo D bán cho T 01 bịch ma túy có viền màu đỏ với giá 8.000.000đ (tám triệu đồng), T nhận ma túy và trả cho D trước 1.000.000đ (một triệu đồng), sau đó D điện thoại cho ông Nguyễn Văn U, sinh năm 1962 ngụ ấp H, xã T, huyện G, tỉnh Vĩnh Long (là người chạy xe ôm) đến chở D về, khoảng 20 giờ cùng ngày, khi đi đến khu vực ấp Tường Ngãi, xã Nhơn Bình thì bị bắt quả tang. Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 (một) bịch nylon trong suốt có viền màu đỏ và 02 (hai) bịch nylon có viền màu xanh bên trong mỗi bịch có chứa tinh thể màu trắng nghi là chất ma túy được niêm phong trong phong bì (ký hiệu 01);

- 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO, màu hồng được niêm phong trong phong bì (ký hiệu 02); 01 (một) balo màu đen đã qua sử dụng; 01 (một) bịch nylon màu xanh, in dòng chữ Kotex; số tiền 2.020.000 đồng (hai triệu không trăm hai mươi nghìn đồng) của Hạ Thanh D.

- 01 xe mô tô biển số 64K8-7953 của Nguyễn Văn U;

Tại kết luận giám định số: 467/KL-KTHS ngày 03/7/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long xác định:

- Mẫu tinh thể màu trắng bên trong 01 bịch nylon trong suốt có viền màu đỏ được niêm phong trong phong bì (ký hiệu 01) gửi giám định là ma túy, có khối lượng 10,1142 gam, loại: Methamphetamine;

- Mẫu tinh thể màu trắng bên trong 01 bịch nylon trong suốt có viền màu xanh (bịch thứ nhất) được niêm phong trong phong bì (ký hiệu 01) gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,6046 gam, loại: Methamphetamine;

- Mẫu tinh thể màu trắng bên trong 01 bịch nylon trong suốt có viền màu xanh (bịch thứ hai) được niêm phong trong phong bì (ký hiệu 01) gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,5608 gam, loại: Methamphetamine;

Tổng khối lượng ma túy là: 11,2796 gam, loại: Methamphetamine.

Tại bản cáo trạng số: 89/CT-VKSTÔ ngày 19/10/2023, Viện kiểm sát nhân dân nhân huyện T, tỉnh Vĩnh Long đã truy tố bị cáo Hạ Thanh D về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T đề nghị: TU bố: bị cáo Hạ Thanh D, về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Đề nghị áp dụng điểm i khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Hạ Thanh D từ 07 năm đến 08 năm tù.

Phạt bổ sung bị cáo D 5.000.000đ (năm triệu đồng).

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: Mẫu tinh thể màu trắng và vỏ bao gói để trong phong bì niêm phong số: 467/01 được hoàn lại sau giám định; 01 (một) balo màu đen đã qua sử dụng; 01 (một) bịch nylon màu xanh, in dòng chữ Kotex;

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO, màu hồng; Số tiền 1.000.000đ (một triệu đồng) tiền bán ma túy cho T; mẫu tinh thể màu trắng và vỏ bao gói để trong phong bì niêm phong số: 467/01 được hoàn lại sau giám định.

Trả lại bị cáo số tiền 1.020.000đ (một triệu không trăm hai mươi ngàn đồng) nhưng giao Chi cục Thi hành án quản lý để đảm bảo Thi hành án.

Về án phí sơ thẩm: Đề nghị áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23, Nghị quyết 326/2016/NQTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố và có thái độ ăn năn, hối cải xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Anh Nguyễn Thanh T vắng mặt nhưng có văn bản trình bày: ngày 28/6/2023 anh T có mua ma túy của bị cáo D để sử dụng, còn lại 01 phần khi nghe tin bị cáo D bị bắt nên anh ném xuống sông. Anh không có yêu cầu gì trong vụ án.

Ông Nguyễn Văn U trình bày xe mô tô biển số 64K8-7953 là do ông mua của ông Lâm Th nhưng chưa chuyển quyền sở hữu theo quy định, ông mua xe làm phương tiện chạy xe ôm. Ngày 28/6/2023 bị cáo D có thuê ông chạy xe chở đi về Cần Thơ trên đường đi thì bị cáo D bị bắt, ông không biết là bị cáo D đi bán ma túy. Hiện tại ông đã nhận được xe nên không có yêu cầu gì trong vụ án.

Ông Lâm Th trình bày ông có đứng tên đăng ký xe mô tô biển số 64K8-7953 nhưng ông đã bán cho ông U từ lâu nhưng chưa làm thủ tục chuyển quyền. Nay ông xác định xe mô tô biển số 64K8-7953 là của ông U. Ông không có yêu cầu gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm về nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với những người tham gia tố tụng là người có quyền lợi nghĩa vụ L quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của họ, được cơ quan điều tra lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự nên việc xét xử vắng mặt những người trên của Hội đồng xét xử là phù hợp pháp luật.

[3] Về tội danh và điều luật áp dụng:

Lời khai của bị cáo Hà Thanh D tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và các chứng cứ khác mà cơ quan điều tra thu thập, qua đó xác định: Khoảng 20 giờ ngày 28/6/2023, Hạ Thanh D có hành vi bán ma túy cho Nguyễn Thanh T tại ấpT, xã Th, huyện H, tỉnh Vĩnh Long để lấy tiền tiêu xài cá nhân, trên đường về đến đoạn ấp Tường Ngãi, xã Nhơn Bình, huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long thì bị lực lượng Công an bắt quả tang cùng vật chứng còn lại qua giám định là chất Methamphetamine có khối lượng 11,2796 gam.

[4] Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của nhà nước về các chất ma túy và xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, hiểu được việc bán chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, chứng tỏ bị cáo xem thường sự trừng trị của pháp luật nên cần xử lý nghiêm khắc nhằm răn đe bị cáo và phòng ngừa chung như kiểm sát viên đề nghị.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Không.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7] Ngoài hình phạt chính, theo quy định khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định: Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng. Tuy nhiên, hiện tại các bị cáo không có việc làm, không có thu nhập, bị cáo có 03 con nhỏ, Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Đối với Bùi Viết D, sinh năm 1992, ngụ xã C, huyện E, tỉnh Đăk Lăk đứng tên chủ thuê bao, hiện Dũng đã bỏ địa phương đi thành phố Hồ Chí Minh sinh sống (không rõ địa chỉ cụ thể). Đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T tiếp tục xác minh làm rõ để xử lý.

[9] Đối với Nguyễn Thanh T mua ma túy của D nhằm mục đích sử dụng, sau khi D giao ma túy thì T lấy ra một lượng nhỏ sử dụng, sau khi nghe D bị bắt T sợ bị xử lý nên đã quăng bỏ lượng ma túy còn lại nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T không thu giữ được nên không có căn cứ để xử lý Nguyễn Thanh T.

[10] Đối với 01 xe mô tô biển số 64K8-7953 do Lâm Th đứng tên sở hữu, xe bán lại cho ông Nguyễn Văn U. ông U chỉ là người chạy xe ôm, không L quan đến hành vi Mua bán trái phép chất ma túy cũa bị cáo nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T không có căn cứ xử lý ông U và đã trả lại xe mô tô trên cho ông U xong là phù hợp.

. [11] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, xét thấy:

Vật chứng không có giá trị và vật cấm lưu hành nên phải tịch thu tiêu hủy gồm: Mẫu tinh thể màu trắng và vỏ bao gói để trong phong bì niêm phong số: 467/01 được hoàn lại sau giám định; 01 (một) balo màu đen đã qua sử dụng; 01 (một) bịch nylon màu xanh, in dòng chữ Kotex là chất cấm lưu hành và là công cụ dùng vào việc phạm tội.

Vật chứng là phương tiện dùng vào việc phạm tội và số tiền do phạm tội mà có nên tịch thu sung công quỹ nhà nước gồm: 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO, màu hồng và số tiền 1.000.000đ (một triệu đồng).

Trả lại bị cáo số tiền 1.020.000đ (một triệu không trăm hai mươi ngàn đồng) là tài sản hợp pháp của bị cáo.

[12] Về án phí sơ thẩm: Buộc bị cáo nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ Điều 106, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

TU xử:

1**.** Về tội danh:

TU bố bị cáo Hạ Thanh D phạm tội "mua bán trái phép chất ma túy*"*.

2. Về hình phạt:

2.1. Xử phạt bị cáo Hạ Thanh D 08 (tám) năm tù.

Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam (ngày 28/6/2023).

3. Về xử lý vật chứng:

3.1. Tịch thu tiêu hủy: Mẫu tinh thể màu trắng và vỏ bao gói để trong phong bì niêm phong số: 467/01 được hoàn lại sau giám định; 01 (một) balo màu đen đã qua sử dụng; 01 (một) bịch nylon màu xanh, in dòng chữ Kotex.

3.2. Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO, màu hồng; Số tiền 1.000.000đ (một triệu đồng).

3.3. Trả lại bị cáo Hạ Thanh D số tiền 1.020.000đồng (một triệu không trăm hai mươi ngàn đồng).

Hiện Chi cục Thi hành án huyện T đang quản lý số tiền 2.020.000đ (hai triệu không trăm hai mươi ngàn đồng) theo lai thu số 0005003 ngày 31/10/2023 của Chi cục Th hành án dân sự huyện T và tài sản theo biên bản giao vật chứng ngày 23/10/2023 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T và Chi cục Thi hành án huyện T.

4. Về án phí sơ thẩm:

Buộc bị cáo Hạ Thanh D nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được Th hành theo quy định tại Điều 2 Luật Th hành án dân sự thì người được Th hành án dân sự, người phải Th hành án dân sự có quyền thỏa thuận Th hành án, quyền yêu cầu Th hành án, tự nguyện Th hành án hoặc bị cưỡng chế Th hành án theo quy định các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Th hành án dân sự; thời hiệu Th hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Th hành án dân sự.

Bị cáo Hạ Thanh D, người có quyền lợi, nghĩa vụ L quan đến vụ án ông Nguyễn Văn U, ông Lâm Th có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh T vắng mặt được quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận Bản án hoặc ngày niêm yết Bản án tại nơi cư trú.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long: 01;
- Sở tư pháp: 01;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh VL;
- VKSND huyện T: 01;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long: 01;
- CA huyện T: 02;
- THA huyện T: 01;
- UBND phường X, quận N: 01;
- Bị cáo: 01;
- NLQ: 03;
- Lưu hồ sơ vụ án: 01.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

ĐÃ KÝ

Hồ Hoàng Phong